

Số: 188/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 177/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Lan T sinh năm: 1988

\* **Bị đơn:** Anh Âu Xuân B sinh năm: 1982

Cùng HKTT và hiện ở tại: Tổ A, phường V, Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Chị Nguyễn Thị Lan T và anh Âu Xuân B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/5/2010 (Giấy chứng nhận kết hôn số 62, quyển số 01) tại Ủy ban nhân dân phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Lan T và anh Âu Xuân B .

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Âu Dương H, sinh ngày 21/11/2010. Sau ly hôn, anh Âu Xuân B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung là cháu Âu Dương H.

Về mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị Lan T kể từ tháng 4/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị Lan T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

+ Bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**3. Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị Lan T tự nguyện chịu cả 1500.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số 0016987 ngày 26/03/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội. Số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại chị Nguyễn Thị Lan T tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước.

**4. Hiệu lực của quyết định:** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSDN quận Long Biên;
- UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**